

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian: từ 6h45 ngày 24/4/2026

Địa điểm: Hội trường tầng 2 Công ty CP ĐS Hà Ninh, số 19 ngõ 124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình.

| Thời gian | TT | Nội dung | Ghi chú |
|------------|----|--|---------|
| I | | Công tác chuẩn bị: | |
| 6h45-7h00 | 1 | Đón tiếp đại biểu và phát tài liệu | |
| | 2 | Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu | |
| II | | Khai mạc: | |
| 7h00-7h30 | 1 | Chào cờ, giới thiệu đại biểu, khai mạc | |
| | 2 | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông | |
| | 3 | Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn chủ tịch | |
| | 4 | Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội | |
| | 5 | Thông qua Chương trình Đại hội | |
| | 6 | Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và thể lệ biểu quyết | |
| | 7 | Giới thiệu Ban bầu cử kiêm ban kiểm phiếu | |
| III | | Nội dung Đại hội: | |
| 7h30-8h10 | 1 | Báo cáo công tác quản trị và điều hành nhiệm kỳ 2021-2025 và định hướng năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031 | |
| | 2 | Báo cáo hoạt động tài chính và báo cáo tài chính đã kiểm toán | |
| | 3 | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. | |
| | 4 | Tờ trình của Hội đồng quản trị về các báo cáo, các chỉ tiêu SXKD năm 2026 | |
| | 5 | Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế HĐQT; Quy chế Ban kiểm soát; Quy chế quản trị Công ty. | |
| | 6 | Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia gửi tới đại hội | |
| 8h10 -8h30 | 7 | Bầu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS): | |
| | - | Thông qua Tờ trình nhân sự đề cử, ứng cử HĐQT, BKS. | |

| Thời gian | TT | Nội dung | Ghi chú |
|-------------|----|--|---------|
| | - | <i>Trích ngang lý lịch các ứng viên.</i> | |
| | - | <i>Ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử và hướng dẫn bầu cử thành viên HĐQT, BKS.</i> | |
| 8h30-8h50 | 8 | Đại hội thảo luận (Ban bầu cử kiểm phiếu bầu) | |
| 8h50-8h55 | 9 | Báo cáo kết quả kiểm phiếu, công bố danh sách trúng cử HĐQT, BKS | |
| 8h55-9h15 | 10 | Đại hội nghỉ giải lao. (HĐQT, BKS họp phiên đầu tiên bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát). | |
| 9h15-9h35 | 11 | Ra mắt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Phát biểu của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN | |
| 9h35-9h45 | 12 | Biểu quyết thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về các báo cáo, các chỉ tiêu SXKD năm 2026; sửa đổi Điều lệ Công ty; Quy chế HĐQT; Quy chế Ban kiểm soát; Quy chế quản trị Công ty | |
| 9h45-9h50 | 13 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội | |
| 9h50 -10h00 | 14 | Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội | |

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /QC-ĐSHN

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là “Đại hội”) Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này.

Chương 2
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

- Được Ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

2. Phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh.

3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và thẻ bầu cử (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội.

4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu (theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, điều 148 Luật Doanh nghiệp).

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 1, 2 Điều này.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban Kiểm phiếu đang tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội.

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền), hoặc Quyết định cử người đại diện phân vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa đại hội và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội, có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội, phải liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá

nhân với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội

1. Chủ tọa đại hội do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị thực hiện, Chủ tọa Đại hội có thể chỉ định một số người trong Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông cùng điều hành Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trình tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

4. Chủ tọa có thể yêu cầu tất cả người tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; trục xuất những người không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký gồm 02 người do Chủ tọa cử và thông báo để Đại hội biết. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa như:

- Thư ký thứ nhất (Trưởng ban) có nhiệm vụ: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

- Thư ký thứ hai (thành viên) có nhiệm vụ:

- Kiểm đếm số phiếu biểu quyết của cổ đông đối với mỗi vấn đề được thông qua tại Đại hội.

- Hướng dẫn cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết.
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông.
 - Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.
3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông lựa chọn, chỉ định có chức năng và nhiệm vụ như sau:
- a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có);
 - b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tài liệu họp, Thẻ biểu quyết;
 - c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Ban bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

1. Ban bầu cử gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên và không phải là các nhân sự được đề cử, hoặc ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Ban bầu cử do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.
2. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông nếu để xảy ra sai phạm.
3. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Thực hiện các công việc liên quan đến việc bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như:
- Hướng dẫn Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
 - Phát phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
 - Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
 - Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trước Đại hội.
 - Bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cho Ban tổ chức Đại hội cổ đông.

Chương 3

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông *dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết* theo danh sách Cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách ngày 21/3/2026 để triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày 24/4/2026
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền muốn phát biểu ý kiến phải:
 - Đăng ký và nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban thư ký Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu đã đăng ký trước trong giấy mời họp ĐHCĐ sẽ được ưu tiên phát biểu trước;
 - Được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
 - Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, đúng thời gian tham luận và phù hợp với Chương trình Đại hội.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung ngành kinh doanh tại Điều lệ Công ty và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
2. Các nội dung khác của Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

Chương 4

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trật tự Đại hội

- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Ban Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.

- Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để điện thoại ở chế độ rung.

- Chấp hành quy chế tổ chức của ĐHĐCĐ và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa.

Điều 14. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội cổ đông lần thứ nhất có quyền phê chuẩn.

Chương 5
HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 15 Điều do Hội đồng quản trị Công ty ban hành, được áp dụng và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh.

2. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Ban Tổ chức ĐHCĐ;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đậu Văn Long

BÁO CÁO

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY CP ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH TẠI ĐẠI HỘI ĐỢT THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

1. Thuận lợi.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN) là cổ đông lớn chiếm 51% vốn Điều lệ. Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Bộ xây dựng; Cục đường sắt Việt Nam; Lãnh đạo và các Ban của Tổng công ty ĐSVN giúp đỡ, hướng dẫn giúp đỡ Công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo Công ty luôn có sự thống nhất và quyết tâm cao trong điều hành, xử lý công việc, chỉ đạo quyết liệt bằng các biện pháp tích cực về công tác an toàn chạy tàu; linh hoạt trong điều hành sản xuất góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

2. Khó khăn.

Bên cạnh những thuận lợi thì Công ty còn gặp một số khó khăn sau:

- Tuyến đường sắt Công ty quản lý trải dài qua 03 tỉnh, thành phố, là đầu mối giao thông của tuyến đường sắt Bắc-Nam có mật độ dân cư đông đúc và tốc độ đô thị hóa cao nên việc phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo ATGT và HLATGTĐS gặp không ít khó khăn.

- Các khu công nghiệp trên địa bàn ngày càng mở rộng thu hút nhiều lao động phổ thông nên công tác tuyển dụng lao động gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là lực lượng lao động duy tu. Việc cạnh tranh với các đơn vị cùng lĩnh vực hoạt động cũng là một thách thức lớn trong công tác tìm kiếm các công trình ngoài ngành tăng thu nhập cho người lao động.

II. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Nhân sự thành viên Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã bầu 03 thành viên HĐQT gồm:

- | | |
|------------------------|------------------------------|
| 1. Ông Đậu Văn Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Đỗ Hồng Sơn | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |

Tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2025 ngày 11/12/2025, đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đỗ Hồng Sơn đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Văn Bằng, Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

- Về kết quả hoạt động SXKD:

ĐVT: tr.đồng

| Chi tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| 1.Tổng Doanh thu và thu nhập | 177.663,881 | 150.750,522 | 170.416,223 | 153.187,926 | 172.183,931 |
| +Doanh thu SCTX | 97.161,350 | 106.994,683 | 119.004,685 | 120.488,140 | 128.656,092 |
| +DT ngoài SCTX | 80.502,531 | 43.755,839 | 51.411,538 | 32.699,786 | 43.527,839 |
| 2.Lợi nhuận sau thuế | 955,129 | 1.518,802 | 2.046,935 | 2.145,445 | 2.340,831 |
| 3.Tỷ lệ cổ tức | 6% | 6% | 7% | 8% | 8% |
| 4.Thu nhập NLD | 9,180 | 8,447 | 10,446 | 10,540 | 11,070 |

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động trong Công ty được trả tiền lương, tiền công và các chế độ khác cho người lao động xứng đáng với năng lực, công việc. Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định và đóng các loại bảo hiểm theo quy định.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong công tác đầu tư, Công ty đã thực hiện trình tự thủ tục đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ thi công, nâng cao chất lượng thi công sửa chữa, bảo dưỡng KCHT đường sắt, giảm nhân lực duy tu, tăng năng lực trong thi công công trình và sửa chữa nhà điều hành, khuôn viên Công ty và đầu tư phương tiện vận tải để vận chuyển linh hoạt vật tư dọc tuyến phục vụ hoạt động SXKD, thi công các công trình. Các tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả. Tài sản của Công ty được quản lý, theo dõi đúng quy định với tổng giá trị đầu tư các năm là 4.967,398 triệu đồng

- Về công tác công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên website theo quy định.

- Công tác an toàn: Cơ bản đảm bảo an toàn mọi mặt, an ninh trật tự, an toàn chạy tàu, an toàn cháy nổ. Tăng cường bám sát hiện trường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ cương trong công tác thi công, thực hiện quy trình quy phạm, nâng cao chất lượng cầu, đường giảm xóc lắc, đảm bảo an toàn chạy tàu. Số điểm xóc lắc bình quân đạt và vượt chỉ tiêu Tổng công ty đường sắt Việt Nam giao. Phối hợp với Ban ATGT các tỉnh, các Chi nhánh KTĐS, chính quyền các địa phương kiểm tra đường gom, đường ngang, giải tỏa các vi phạm hành lang ATGTĐS; Kiểm tra, rà soát các lỗi đi tự mở bàn giao cho địa phương quản lý. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, ban lãnh đạo Công ty đã triển khai thực hiện lắp đặt phần mềm giám sát hành trình tuyến đường bằng định vị GPS qua hệ thống điện thoại thông minh, trang bị điện thoại thông minh cho các tổ tuần đường để đảm bảo an toàn chạy tàu, hạn chế các vi phạm. Công tác an toàn giao thông đường sắt do khách quan về số vụ vi phạm chở ngại chạy tàu, số người chết, số người bị thương trong nhiệm kỳ từ 01/01/2021-31/12/2025, cụ thể như sau:

| Chỉ tiêu | Năm | | | | |
|---------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|
| | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
| Số vụ vi phạm chở ngại chạy tàu | 18 | 22 | 30 | 32 | 27 |
| Số người chết | 11 | 5 | 11 | 10 | 15 |
| Số người bị thương | 5 | 10 | 13 | 15 | 8 |

- Công tác kiểm toán báo cáo tài chính:

Trong kỳ, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các Doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán của Bộ tài chính công bố, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12 hàng năm. Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định, cụ thể như sau:

Năm 2021 Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc. Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến ngoại trừ khoản thiệt hại liên quan đến nguyên Kế toán trưởng Công ty và phần phải trả ngắn hạn khác chưa nhận được xác nhận .

Từ năm 2022-năm 2023, Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm là Công ty TNHH kiểm toán và

định giá Quốc tế (IAV). Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến ngoại trừ khoản thiệt hại liên quan đến nguyên Kế toán trưởng Công ty.

Từ năm 2024-năm 2025, Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm là Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV). Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

- Về công tác quản lý tài chính: Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật, Luật kế toán, Điều lệ công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, các quy chế, quy định và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị Công ty. Tích cực thu hồi công nợ. Công tác quản lý tài sản và trích khấu hao TSCĐ, kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản được thực hiện theo quy định.

Được sự quan tâm, tạo điều kiện và hướng dẫn tận tình của Lãnh đạo và các ban của Tổng công ty ĐSVN và sự lãnh đạo sáng suốt, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm của Ban lãnh đạo Công ty cùng sự đoàn kết của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã thực hiện tốt công tác tài chính, quản lý chi phí hoạt động SXKD hiệu quả, đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD; đảm bảo đời sống cho người lao động nên đến ngày 31/12/2024, Công ty đã trích lập 100% khoản dự phòng phải thu khó đòi liên quan đến khoản thiệt hại xảy ra năm 2017 theo phán quyết của toà án. Công ty đã thực hiện các trình tự, thủ tục xóa nợ xấu trên hệ thống CICB của Ngân hàng nhà nước. Đồng thời chỉ đạo các bộ phận thực hiện các trình tự thủ tục hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch trên sàn upcom đối với cổ phiếu của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026:

ĐVT: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|----------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Tiền lương thành viên HĐQT | 850.763.525 | 778.608.320 | 770.684.928 | 785.017.856 | 828.799.466 |
| 2 | Thù lao thành viên HĐQT | 83.172.000 | 73.176.000 | 61.468.000 | 63.826.304 | 64.758.996 |
| | Tổng | 933.935.525 | 851.784.320 | 832.152.928 | 848.844.160 | 893.558.462 |

4. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026:

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty; quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác. Trong năm Hội đồng quản trị đã tổ chức họp HĐQT và họp HĐQT mở rộng với sự tham gia của cán bộ chủ

chốt bao gồm: Ban giám đốc; Đảng ủy; công đoàn; Đoàn thanh niên, trưởng - phó các phòng nghiệp vụ; đội trưởng các đội duy tu ĐS. Các cuộc họp của HĐQT triển khai, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác thực hiện các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, thực hiện kế hoạch SXKD hằng năm và các năm tiếp theo. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng để Ban điều hành tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết, quyết định và các văn bản, báo cáo thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền nhằm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ; kiện toàn tổ chức sản xuất, nhân sự Hội đồng quản trị, Ban điều hành, đội sản xuất, Chi nhánh xây lắp công trình theo quy định; chấp thuận, phê duyệt giá vật tư và cung cấp các loại vật tư phục vụ sản xuất, công tác đầu tư tài sản, đơn vị kiểm toán BCTC. Đồng thời chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

Trong kỳ, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

- + Năm 2021: ban hành 11 nghị quyết, 49 quyết định;
- + Năm 2022: ban hành 12 nghị quyết, 43 quyết định;
- + Năm 2023: ban hành 9 nghị quyết, 52 quyết định;
- + Năm 2024: ban hành 11 Nghị quyết, 64 quyết định;
- + Năm 2025: ban hành 19 nghị quyết; 43 quyết định.

5. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác:

Ban giám đốc Công ty được giao quản lý, phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong kỳ, Ban giám đốc đã tuân thủ, bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, chủ động điều hành sản xuất, linh hoạt trong thực hiện, triển khai nhiệm vụ nên đã đạt được kết quả đáng ghi nhận hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra; chất lượng công tác sửa chữa, bảo dưỡng KCHT đường sắt đã được nâng lên, tỷ lệ xóc lắc đạt và vượt chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao cho, thực hiện chế độ cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và đóng bảo hiểm đúng quy định. Tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đối với Công ty theo quy định của pháp luật;

Ban điều hành đã đôn đốc, chỉ đạo công tác tài chính, công tác điều hành hoạt động SXKD hiệu quả đến 31/12/2024, đã trích lập 100% dự phòng phải thu khó đòi khoản thiệt hại liên quan đến vụ án chiếm đoạt tài sản xảy ra năm 2017.

Thực hiện thủ tục xóa nợ xấu trên hệ thống CICB của Ngân hàng nhà nước và cơ bản đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động và an ninh trật tự.

Trong kỳ, các phòng ban nghiệp vụ đã tham mưu cho Ban giám đốc thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD đạt được một số kết quả nhất định và cân đối dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh kết quả đạt, HĐQT đánh giá Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác đưa ra giải pháp hạn chế những tồn tại nêu tại mục 7.

6. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không có tiểu ban nào thuộc Hội đồng quản trị.

7. Những tồn tại và hạn chế trong nhiệm kỳ:

- Vẫn còn tình trạng người lao động vi phạm QTQP, nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động (9 vụ trở ngại chạy tàu; 01 vụ vi phạm khổ giới hạn và an toàn lao động xảy ra 01 vụ làm chết 01 người).

- Chưa có giải pháp hữu hiệu để thu hút lực lượng lao động trực tiếp. Chất lượng nguồn nhân lực tại một số bộ phận chưa đồng đều dẫn đến hiệu quả công việc có thời điểm chưa cao.

- Có thời điểm chưa kịp thời đóng BHXH, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và chi trả tiền lương cho người lao động.

- Đã tích cực thu hồi công nợ nhưng chưa đạt kết quả mong muốn.

- Công tác sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế nội bộ có thời điểm chưa kịp thời;

- Chất lượng đường tại một số đơn vị được nâng lên nhưng chưa thật sự vững chắc;

Công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện mệnh lệnh còn chưa quyết liệt dẫn đến công việc thực hiện còn chậm, chất lượng chưa cao.

- Công tác thực hiện và quản lý hồ sơ thanh quyết toán công trình có thời điểm chậm, làm ảnh hưởng đến chi phí tài chính của Công ty.

- Công tác lập báo cáo tài chính và công tác xử lý kỷ luật lao động có thời điểm còn chưa kịp thời.

- Chỉ tiêu doanh thu và thu nhập của người lao động có thời điểm chưa đạt Nghị quyết đề ra.

- Công tác tổ chức thi bậc nâng lương cho người lao động năm 2021 và công tác cấp phát trang thiết bị, BHLĐ chậm là do dịch Covid 19 diễn biến phức tạp.

- Chưa có giải pháp thực sự hữu hiệu trong công tác quản trị tài chính.

- Chưa có giải pháp hữu hiệu để thu hút lao động trực tiếp. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng đòi hỏi của công việc.

- Công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện mệnh lệnh còn chưa quyết liệt dẫn đến công việc thực hiện còn chậm, chất lượng chưa cao.

- Chế độ báo cáo, thực hiện rà soát, sửa đổi các Quy chế, Quy định chưa kịp thời.

III. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

1. Kết quả SXKD năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 165.463,19 | 153.187,93 | 172.183,931 | 112,4% | 104% |
| | - Sản phẩm SCTX | 127.671,31 | 120.488,14 | 128.656,092 | 106,8% | 100,8% |
| | - Sản xuất kinh doanh khác | 37.791,89 | 32.699,79 | 43.527,839 | 133% | 115,2% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 2.785,96 | 3.046,488 | 109,4% | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 2.270,20 | 2.145,45 | 2.340,831 | 109% | 103% |
| 5 | Thu nhập người LĐ | 11,067 | 10,540 | 11,070 | 105% | 100% |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 8% trở lên trên vốn góp | 8% | 8% | 100% | đạt |

Nhận xét:

- Về các chỉ tiêu SXKD:

+ Tổng doanh thu và thu nhập năm 2025 là 172.183,931 triệu đồng đạt 112,4% so với năm 2024 và đạt 104% so với kế hoạch đề ra. Trong đó Doanh thu sản phẩm quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2025 hoàn thành 101% so với kế hoạch. Doanh thu hoạt động khác và thu nhập đạt 43.527,839 triệu đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là 2.340,831 triệu đồng đạt 109% so với năm 2024 và đạt 103% so với kế hoạch.

+ Thu nhập người lao động năm 2025 là 11,070 triệu đồng đạt 105% so với năm 2024 và đạt 100% so với kế hoạch đề ra.

Trong năm 2025, Với sự chỉ đạo nhạy bén, sáng tạo, kịp thời trong công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên lao động, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra; thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS và các công trình ngoài ngành năm 2025 đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

- Về mặt tài chính:

Trong năm 2025, Công ty đã quản lý tốt dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; tích cực thu hồi các khoản công nợ; tiết kiệm các khoản chi phí sản xuất để tăng lợi nhuận cho Công ty và thực hiện trình tự, thủ tục chi trả cổ tức năm 2024 là 8% theo nghị quyết Đại hội đề ra cho cổ đông và đã thực hiện chuyển tiền cổ tức cho cổ đông lớn Tổng công ty ĐSVN ngày 31/7/2025 là 616.039.200 đồng theo đúng quy định;

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động trong Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực, công việc, trả các chế độ khác theo quy định và đúng thời hạn, 100% người lao động có việc làm ổn định.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Trong năm 2025, Công ty đã đầu tư mua mới 01 bộ máy tính phục vụ công tác giám sát hình ảnh, đảm bảo an toàn tại Tổ giám sát hình ảnh thuộc phòng KTAT. Các tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả với tổng giá trị đầu tư là 32,255 triệu đồng.

- Về công tác công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- Công tác an toàn:

Công ty luôn đảm bảo an toàn mọi mặt, đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu, an toàn cháy nổ, an ninh trật tự, an toàn lao động, an toàn cháy nổ, chất lượng cầu đường từng bước được nâng cao. Sản phẩm nghiệm thu hàng tháng, quý đều đạt yêu cầu. Số điểm xóc lắc bình quân là 14,26 điểm/km; giảm 6,42 điểm/km so với chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao và giảm 1,09 điểm/km so với năm 2024. Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS do khách quan tăng trên 01 chỉ tiêu: số vụ vi phạm trở ngại chạy tàu giảm 05 vụ so với năm 2024, số người bị thương giảm 7 người so với năm 2024 và chỉ tiêu số người chết tăng 5 người so với năm 2024. Phối

hợp với Ban ATGT các tỉnh, các Chi nhánh KTĐS, chính quyền các địa phương kiểm tra đường gom, đường ngang, giải tỏa các vi phạm hành lang ATGTĐS. Trong năm 2025, Công ty đã có 1 số cá nhân và tập thể được UBND tỉnh Ninh Bình tặng bằng khen và Tiểu ban ANAT khu vực Ninh Bình, Hà Nội tặng giấy khen vì đã có thành tích trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

- Công tác kiểm toán BCTC năm 2025:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV) kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện, năng lực thực hiện dịch vụ kiểm toán mà Bộ tài chính đã công bố.

Ngày 24/2/2026, Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV) đã hoàn tất công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo hợp đồng kiểm toán số 0711/2025/HĐTC/IAV ngày 07/11/2025 và phát hành báo cáo kiểm toán số 0711/2025/BCTC/IAV với ý kiến báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

IV. Các kế hoạch SXKD, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2026:

Căn cứ nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 17/12/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN về kết quả công tác năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026;

Căn cứ Kết luận số 49-KL/TW ngày 28/02/2023 củ Bộ Chính trị về việc định hướng phát triển giao thông vận tải Đường sắt Việt Nam năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết của Quốc hội số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam và Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Quyết định của Thủ tướng chính phủ đến ngày 19/12/2025 chính thức khởi công Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Ban lãnh đạo Công ty luôn nỗ lực tìm kiếm các công trình trong và ngoài ngành, tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực hoạt động là thách thức rất lớn để sản lượng, doanh thu sản xuất ngoài năm 2026 tăng so với năm 2025 và đảm bảo Tổng sản lượng, doanh thu năm 2026 tăng 10,5% so với năm 2025 trong khi sản lượng của hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2026 không tăng.

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, với phương châm phải đảm bảo an toàn mọi mặt đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an ninh trật tự, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, xây dựng phương án SXKD phù hợp, tiết kiệm các khoản chi phí trong SXKD phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thông qua; đảm bảo lợi nhuận hoạt động SXKD tăng 10% so với năm 2025, đảm bảo đời sống cho người lao động; đảm bảo tỷ lệ cổ tức 8% cho các cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và đóng các loại bảo hiểm theo quy định.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ KH 2026/ TH 2025 |
|-----|---|-------------------|--------------------|------------------------|
| 1 | Tổng sản lượng | 205.484,304 | 185.379,829 | 110,8% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập | 190.263,244 | 172.183,931 | 110,5% |
| 2.1 | Tổng Doanh thu | 190.263,244 | 171.647,990 | 110,8% |
| + | Doanh thu SCTX | 128.656,092 | 128.656,092 | 100% |
| + | Doanh thu hoạt động khác | 61.607,152 | 42.991,898 | 143% |
| 2.2 | Thu nhập và Doanh thu hoạt động tài chính | | 535,935 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 2.574,915 | 2.340,831 | 110% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 8% | 8% | 100% |
| 5 | Thu nhập người lao động | 12,177 | 11,070 | 110% |

- Hoàn thành 100% khối lượng bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2026 theo Hợp đồng đã ký với Tổng công ty ĐSVN, đảm bảo chất lượng và tiến độ.

- Về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận sau thuế trong năm 2026 phấn đấu tăng trưởng 2 con số so với năm 2025 và tỷ lệ cổ tức dự kiến là 8%.

- Thu nhập bình quân của người lao động phấn đấu tăng trưởng từ 10% so với năm 2025.

- Nâng cao chất lượng quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; đảm bảo an toàn vững chắc các mặt, không để xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn chạy tàu nghiêm trọng do chủ quan gây ra. Giữ vững công lệnh tốc độ và công lệnh tải trọng; Phân đấu giảm số điểm xóc lắc đạt chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao.

- Không phát sinh thêm lối đi tự mở, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương các cấp nơi có đường sắt đi qua thực hiện có hiệu quả Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng. Phân đấu giảm trên cả 3 tiêu chí về tai nạn GTĐS do khách quan, xóa bỏ đường dân sinh theo lộ trình cam kết, giảm điểm vi phạm HLATGT ĐS so với năm 2025.

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và sắp xếp lại tổ chức theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

- Không để xảy ra mất an toàn cháy nổ. Đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình trong và ngoài ngành, nâng cao uy tín và thương hiệu Công ty.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn trong đơn vị, phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương có đường sắt đi qua và các cơ quan chức năng thực hiện tốt Luật đường sắt.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, luân chuyển cán bộ, người lao động phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu cho đường sắt hiện hữu và các dự án đường sắt mới trong tương lai.

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Đường tàu- Đường hoa theo kế hoạch. Phát triển phong trào “đoạn đường nhân dân địa phương và đường sắt cùng chăm”.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động năm 2026 theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định của pháp luật. Đồng thời giám sát hoạt động của Chi nhánh XLCT theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ thi công các công trình, nâng cao chất lượng thi công sửa chữa, bảo dưỡng KCHT đường sắt, giảm nhân lực duy tu, tăng năng lực trong thi công, nâng cao hiệu quả các công

trình.

- Quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, bám sát theo phương án giá và hợp đồng đặt hàng năm 2026.

- Tích cực thu hồi công nợ để giảm áp lực tài chính Công ty.

- Tích cực quan hệ với các ban quản lý dự án của Bộ xây dựng, Cục ĐSVN các ban của Tổng công ty ĐSVN; các Sở, ban ngành ở địa phương; các Chủ đầu tư để được tham gia thi công các công trình ngoài hợp đồng đặt hàng.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và điều hành Công ty nhiệm kỳ 2021-2025; năm 2025 và kế hoạch, định hướng SXKD năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đường sắt Hà Ninh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP đường sắt Hà Ninh;

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo kết quả giám sát hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2021-2025 của Ban kiểm soát và phương hướng hoạt động giám sát năm 2026, cụ thể Công ty như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025.

1. Về nhân sự:

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2025 bầu Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| + Bà Nguyễn Thị Nhung | Trưởng Ban kiểm soát |
| + Ông Trần Anh Nguyên | Thành viên Ban kiểm soát |
| + Ông Nguyễn Dương Thục | Thành viên Ban kiểm soát |

Ngày 21/3/2024, Ông Trần Anh Nguyên có đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát do được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty. Ngày 24/4/2024, tại Đại hội cổ đông cổ đông thường niên, đã miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Trần Anh Nguyên và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thanh Minh.

2. Các cuộc họp trong năm: Trong kỳ, ban kiểm soát đã tiến hành các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định .

3. Thù lao của thành viên Ban kiểm soát: Thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

II. Về kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2021-2025:

1. Kết quả hoạt động SXKD:

ĐVT: triệu đồng

| Chi tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| 1. Tổng Doanh thu và thu nhập | 177.663,881 | 150.750,522 | 170.416,223 | 153.187,926 | 172.183,931 |
| +Doanh thu SCTX | 97.161,350 | 106.994,683 | 119.004,685 | 120.488,140 | 128.656,092 |
| +DT ngoài SCTX | 80.502,531 | 43.755,839 | 51.411,538 | 32.699,786 | 43.527,839 |
| 2. Lợi nhuận sau thuế | 955,129 | 1.518,802 | 2.046,935 | 2.145,445 | 2.340,831 |
| 3. Tỷ lệ cổ tức | 6% | 6% | 7% | 8% | 8% |
| 4. Thu nhập NLD | 9,180 | 8,447 | 10,446 | 10,540 | 11,070 |

2. Đánh giá tình hình tài chính kế toán Công ty:

2.1 Tình hình vốn chủ sở hữu:

ĐVT: triệu đồng

| Nội dung | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-----------------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| Vốn CSH(Chỉ tiêu 410) | 16.214,069 | 16.777,742 | 17.365,875 | 17.524,385 | 17.799,772 |
| Vốn Điều lệ | 15.099 | 15.099 | 15.099 | 15.099 | 15.099 |

2.2 Tình hình vốn đầu tư:

Trong kỳ, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong công tác đầu tư, Công ty đã thực hiện trình tự thủ tục đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ thi công, nâng cao chất lượng thi công sửa chữa, bảo dưỡng KCHT đường sắt, giảm nhân lực duy tu, tăng năng lực trong thi công công trình và sửa chữa nhà điều hành Công ty; làm sạch đẹp khuôn viên Công ty và đầu tư phương tiện vận tải để vận chuyển linh hoạt vật tư dọc tuyến phục vụ hoạt động SXKD, thi công các công trình. Các tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả. Tổng giá trị đầu tư các năm là 4.967,398 triệu đồng, cụ thể như sau:

| TT | Giá trị đầu tư | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|-------------------|-----------|----------|----------|-----------|----------|
| 1 | Máy móc, thiết bị | 311 | 923,200 | 497,200 | 0 | 0 |
| 2 | Phương tiện vận | 1.169,056 | 0 | 0 | 1.713,822 | 0 |

| TT | Giá trị đầu tư | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|--------------------------------|------------------|------------------|----------------|------------------|---------------|
| | tải, truyền dẫn | | | | | |
| 3 | Phần mềm hành trình tuần đường | 0 | 212,850 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Thiết bị, ụng cụ quản lý | 0 | 0 | 108,015 | 0 | 32,255 |
| | Tổng | 1.480,056 | 1.136,050 | 605,215 | 1.713,822 | 32,255 |

2.3 Tình hình chi trả cổ tức:

Trong kỳ, Công ty đã thực hiện thủ tục chi trả cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Số tiền chi trả cổ tức năm 2021, năm 2022 với tỷ lệ cổ tức là 6% tương đương giá trị là 905.940.000 đồng, năm 2023 với tỷ lệ cổ tức là 7% tương đương giá trị là 1.056.930.000 đồng, năm 2024 với tỷ lệ cổ tức là 8% tương đương giá trị là 1.207.920.000 đồng. Còn một số cổ đông chưa làm thủ tục nhận cổ tức là 90.551315 đồng (Năm 2016 là 6.688.000 đồng, năm 2021 là 15.989.070 đồng, năm 2022 là 15.647.070 đồng, năm 2023 là 21.180415 đồng và năm 2024 là 31.046.760 đồng).

2.4 Chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát:

Trong kỳ, Công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết đại hội đề ra, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

| TT | Họ và tên | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|-----------------|--------------------|--------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| 1 | Thành viên HĐQT | 83.172.000 | 73.176.000 | 61.468.000 | 63.826.304 | 64.758.996 |
| 2 | Thành viên BKS | 36.528.000 | 32.160.000 | 27.014.000 | 26.924.352 | 22.530.998 |
| | Tổng | 119.700.000 | 105.336.000 | 88.482.000 | 90.850.656 | 87.289.994 |

2.5 Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính:

Trong kỳ, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các Doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán của Bộ tài chính công bố, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12 hàng năm. Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định, cụ thể như sau:

Năm 2021 Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc. Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến ngoại

trừ khoản thiệt hại liên quan đến nguyên Kế toán trưởng Công ty và phần phải trả ngắn hạn khác chưa nhận được xác nhận.

Từ năm 2022-năm 2023, Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm là Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV). Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến ngoại trừ khoản thiệt hại liên quan đến nguyên Kế toán trưởng Công ty.

Từ năm 2024-năm 2025, Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm là Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV). Trên báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã đưa ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

2.6 Đánh giá về tình hình tài chính Công ty:

+ Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật, Luật kế toán, Điều lệ Công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, các quy chế, quy định và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo tài chính định kỳ, sổ sách, chứng từ kế toán được lưu trữ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Định kỳ, mở sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo dõi các khoản phải thu, phải trả, sổ chi tiết các khoản chi phí sản xuất theo từng đối tượng sản xuất, có phân công cán bộ theo dõi đơn đốc thu hồi nợ, thực hiện đối chiếu công nợ hàng quý và thời điểm cuối năm.

+ Công tác quản lý tài sản và trích khấu hao TSCĐ thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ tài chính. Cuối năm tiến hành kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản theo quy định.

+ Đến ngày 31/12/2024, Công ty đã trích 100% khoản dự phòng phải thu khó đòi liên quan đến khoản thiệt hại xảy ra năm 2017 theo phán quyết của toà án. Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã giám sát Ban lãnh đạo Công ty thực hiện các trình tự, thủ tục xóa nợ xấu trên hệ thống CICB của Ngân hàng nhà nước. Đồng thời giám sát việc thực hiện các trình tự thủ tục hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu của Công ty theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các quy định của pháp luật hiện hành.

III. Đánh giá công tác quản trị và điều hành nhiệm kỳ 2021-2025:

1. Về nhân sự Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhiệm kỳ:

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã bầu 03 thành viên HĐQT gồm:

- | | |
|------------------------|------------------------------|
| 1. Ông Đậu Văn Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Đỗ Hồng Sơn | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |

Công ty đã thực hiện trình tự thủ tục bổ nhiệm lại Kế toán trưởng theo quyết định số 179/QĐ-ĐSHN, ngày 24/3/2025 và bổ nhiệm lại 01 Phó giám đốc Công ty theo quyết định số 498/QĐ-ĐSHN ngày 5/8/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

Ngày 4/12/2025, Ông Đỗ Hồng Sơn đã được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam điều động, bổ nhiệm giữ chức Trưởng ban quản lý KCHT Đường sắt Tổng công ty ĐSVN kể từ ngày 5/12/2025.

Ngày 4/12/2025, HĐQT Công ty thống nhất cho ông Đỗ Hồng Sơn thôi giữ chức Giám đốc Công ty kể từ ngày 5/12/2025.

Ngày 4/12/2025, HĐQT Công ty thống nhất giao quyền Giám đốc Công ty cho ông Nguyễn Văn Dũng thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 5/12/2025.

Ngày 11/12/2025, Tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2025 đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đỗ Hồng Sơn và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Nguyễn Văn Bằng.

Ngày 11/12/2025, Tại cuộc họp của Hội đồng quản trị đã thống nhất cho thôi quyền Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Dũng kể từ ngày 12/12/2025 và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Bằng giữ chức vụ Giám đốc Công ty.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ trong việc tổ chức, quản lý, giám sát, định hướng, chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, đồng thời giám sát ban điều hành thực hiện các quy định của Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty cũng như đưa ra các giải pháp, biện pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư trong năm hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời căn cứ vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hằng năm, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết chỉ đạo điều hành Ban điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định.

- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên, thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Trong kỳ, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định, cụ thể như sau:

| TT | Năm | Nghị quyết | Quyết định |
|-----------|------------|-------------------|-------------------|
| 1 | Năm 2021 | 11 | 49 |
| 2 | Năm 2022 | 12 | 43 |
| 3 | Năm 2023 | 9 | 52 |
| 4 | Năm 2024 | 11 | 64 |
| 5 | Năm 2025 | 19 | 43 |

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, để chỉ đạo điều hành Công ty phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra. Và các văn bản, tờ trình, báo cáo thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của HDDQT nhằm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, kiện toàn nhân sự lãnh đạo Công ty....;

3. Về hoạt động của Ban điều hành nhiệm kỳ 2021-2025:

Định kỳ, Ban điều hành đã tổ chức họp giao ban và tổ chức các cuộc họp khác phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành. Trong kỳ, Ban điều hành có bổ sung nhân sự và thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Ban điều hành đã điều hành hoạt động SXKD tuân thủ quy định của pháp luật, bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, chủ động điều hành sản xuất, linh hoạt, nhạy bén trong triển khai nhiệm vụ nên đã đạt được kết quả sau:

- Hoàn thành 100% khối lượng hợp đồng đặt hàng với Tổng công ty đường sắt Việt Nam và các hợp đồng kinh tế khác đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu kỹ thuật được nghiệm thu thanh toán theo quy định.

- Trong kỳ, Công ty cơ bản đảm bảo ANTT, an toàn cháy nổ, an toàn chạy tàu, an toàn lao động, kiểm tra, rà soát các lối đi tự mở bàn giao về địa phương. Số điểm xóc lắc bình quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao.

- Ban điều hành đã đơn đốc chỉ đạo quyết liệt các bộ phận trong công tác tài chính, công tác điều hành hoạt động SXKD hiệu quả đến ngày 31/12/2024, Công ty đã trích lập 100% dự phòng phải thu khó đòi khoản thiệt hại liên quan đến vụ án chiếm đoạt tài sản xảy ra năm 2017. Thực hiện chế độ tốt cho người lao động, đóng các loại bảo hiểm theo quy định; Công tác tuyển dụng và ký kết hợp đồng lao động được thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật lao động và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định. Tuy nhiên, Ban điều hành phải xem xét đưa ra các giải pháp thực hiện các khuyến nghị tại mục VII.

IV. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc và các cổ đông.

Với tinh thần làm việc trách nhiệm và hợp tác, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến đến HĐQT, Ban giám đốc thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, bằng văn bản các nội dung có liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

Nhìn chung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ.

V. Kết quả giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty.

Trong kỳ, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị Công ty.

VI. Đánh giá kết quả thực hiện công tác giám sát năm 2025:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025:

Ban lãnh đạo Công ty đã triển khai, chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể như sau:

1.1. Công tác phân phối lợi nhuận 2024.

- Công ty đã thực hiện công tác phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết đại hội đề ra, tỷ lệ chi trả cổ tức là 8% với số tiền là 1.207,920 triệu đồng, trong đó: Cổ tức của cổ đông lớn Tổng công ty ĐSVN là: 616,039 triệu đồng; cổ tức cổ đông khác: 591,881 triệu đồng. Trích Quỹ đầu tư phát triển: 80 triệu đồng và trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 857,525 triệu đồng.

1.2. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Trong năm 2025, Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận.

1.3. Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 là: 87,290 triệu đồng đạt 100% so với Nghị quyết đề ra.

1.4. Công tác đầu tư:

Trong năm 2025, Công ty thực hiện đầu tư 01 bộ máy tính phục vụ Tổ giám sát hình ảnh Phòng KTAT để nâng cao chất lượng công tác giám sát an toàn. Các tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả với tổng giá trị đầu tư là 32,255 triệu đồng.

1.5. Công tác an toàn:

Công ty luôn đảm bảo an toàn mọi mặt, đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu, an toàn cháy nổ, an ninh trật tự, an toàn lao động, an toàn cháy nổ, chất lượng cầu đường từng bước được nâng cao. Sản phẩm nghiệm thu hàng tháng, quý đều đạt yêu cầu. Số điểm xóc lắc bình quân là 14,26 điểm/km; giảm 6,42 điểm/km so với chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao và giảm 1,09 điểm/km so với năm 2024. Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS do khách quan tăng trên 01 chỉ tiêu: số vụ vi phạm trở ngại chạy tàu giảm 05 vụ so với năm 2024, số người bị thương giảm 7 người so với năm 2024 và chỉ tiêu số người chết tăng 5 người so với năm 2024. Công ty đã được UBND tỉnh Ninh Bình tặng bằng khen vì đã có thành tích trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt và được các Tiểu ban ANAT khu vực Ninh Bình, Hà Nội tặng giấy khen vì đã có thành tích trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng người lao động vi phạm nội quy lao động tại km 85+300 ngày 17/4/2025 khi lên ban.

1.6. Thực hiện chế độ cho người lao động:

Thực hiện tốt chế độ cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước và đóng các loại bảo hiểm theo quy định. Người lao động trong Công ty luôn được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực, công việc, được trang cấp đầy đủ bảo hộ lao động, trang bị đồng phục, được chi trả các chế độ khác theo quy định; Thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho CBCNV, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch và khám sức khỏe cho người lao động. Hàng năm, tổ chức khám chức danh và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

1.7. Công tác kiểm toán BCTC năm 2025.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV) kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện, năng lực thực hiện dịch vụ kiểm toán mà Bộ tài chính đã công bố và phát hành báo cáo kiểm toán số 0711/2025/BCTC/IAV ngày 24/02/2026 với ý kiến báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD và tình hình tài chính năm 2025.

2.1 Về kết quả kinh doanh năm 2025:

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 165.463,19 | 153.187,93 | 172.183,931 | 112,4% | 104% |
| | - Sản phẩm SCTX | 127.671,31 | 120.488,14 | 128.656,092 | 106,8% | 100,8% |
| | - Sản xuất kinh doanh khác | 37.791,89 | 32.699,79 | 43.527,839 | 133% | 115,2% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 2.785,96 | 3.046,488 | 109,4% | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 2.270,20 | 2.145,45 | 2.340,831 | 109% | 103% |

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|--------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 5 | Thu nhập người LĐ | 11,067 | 10,540 | 11,070 | 105% | 100% |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 8% trở lên trên vốn góp | 8% | 8% | 100% | đạt |

2.2. Về tình hình tài chính:

| Tên chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2024 | | Năm 2025 | | Tỷ lệ 2025/2024 |
|-----------------------|------|--------------------|-------------|-------------------|-------------|-----------------|
| | | Giá trị | Tỷ trọng | Giá trị | Tỷ trọng | |
| Tài sản ngắn hạn | Tr.đ | 100.608,045 | 92% | 78.366,676 | 89% | 78% |
| Tài sản dài hạn | Tr.đ | 8.675,377 | 8% | 9.589,021 | 11% | 111% |
| Tổng tài sản | | 109.283,422 | 100% | 87.955,697 | 100% | 80% |
| Nợ phải trả | Tr.đ | 91.759,037 | 84% | 70.155,926 | 80% | 76% |
| Nguồn vốn | Tr.đ | 17.524,385 | 16% | 17.799,772 | 20% | 102% |
| Tổng nguồn vốn | | 109.283,422 | 100% | 87.955,697 | 100% | 80% |

2.3. Các chỉ tiêu tài chính.

| TT | Nội dung | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|---|-------------|------------|
| 1 | <i>Khả năng thanh toán tổng quát</i> <i>Tổng tài sản/Nợ phải trả (lần)</i> | 1,19 | 1,25 |
| | Tổng tài sản | 109.283,422 | 87.955,697 |
| | Nợ phải trả | 91.759,037 | 70.155,926 |
| 2 | <i>Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn</i> <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (lần)</i> | 1,1 | 1,12 |
| | Tài sản ngắn hạn | 100.608,045 | 78.366,676 |
| | Nợ ngắn hạn | 91.759,037 | 70.155,926 |
| 3 | <i>Hệ số thanh toán nhanh</i> <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn (lần)</i> | 0,99 | 0,98 |
| | Tài sản ngắn hạn | 100.608,045 | 78.366,676 |

| TT | Nội dung | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----|---|------------|------------|
| | Hàng tồn kho | 9.542,777 | 9.292,356 |
| | Nợ ngắn hạn | 91.759,037 | 70.155,926 |
| 4 | <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)</i> | | |
| + | Hệ số Nợ/Tổng tài sản: | 0,84 | 0,80 |
| + | Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (lần) | 5,24 | 3,94 |
| 5 | <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (Vòng quay hàng tồn kho):</i> | | |
| + | Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 13,12 | 15,71 |
| + | Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 1,4 | 1,95 |
| 6 | <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</i> | | |
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 1,40% | 1,36% |
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 13,98% | 15,18% |
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 1,96% | 2,66% |
| + | Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 2,03% | 1,98% |

2.4. Lao động, tiền lương năm 2025:

| TT | Nội dung | Thực hiện năm 2025 | |
|----|---|--------------------|----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 594,1 | 78.732.257.394 |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 498.049.036 |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5 | 1.207.531.888 |
| - | Quỹ lương người lao động | 587,1 | 77.026.676.470 |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 11.069.800 |

2.5. Vốn chủ sở hữu gồm:

| | |
|--------------------------|---------------------|
| - Vốn góp chủ sở hữu: | 15.099.000.000 đồng |
| - Quỹ đầu tư phát triển: | 359.940.077 đồng |
| Cộng: | 15.458.940.077 đồng |

Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu là 1,12 >1 cho thấy Công ty đã bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

2.6. Tình hình vay vốn phục vụ hoạt động SXKD:

Để chủ động nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm Công ty đã thực hiện trình tự, thủ tục vay ngắn hạn phục vụ hoạt động SXKD theo quy định của pháp luật đến ngày 31/12/2025 số dư là 2.927,721 triệu đồng.

VII. Nhận xét và khuyến nghị:**1. Nhận xét**

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra, hoàn thành hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bảo trì KCHTĐS năm 2025 đúng quy định. Thực hiện chế độ cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước với tổng số tiền đã nộp Ngân sách Nhà nước là 8.094,097 triệu đồng; đóng các loại bảo hiểm, chi trả tiền lương và các chế độ khác cho người lao động theo quy định. Tích cực thu hồi công nợ các công trình, nợ trên tài khoản 141 và tiết kiệm các khoản chi phí SXKD để tăng lợi nhuận từ hoạt động SXKD cho Công ty.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban kiểm soát đánh giá trong năm 2025, Công ty vẫn còn một số nội dung cần khắc phục để hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả:

+ Chưa ra giải pháp hữu hiệu để thu hút lực lượng lao động trực tiếp. Chất lượng nguồn nhân lực tại một số bộ phận chưa đồng đều dẫn đến hiệu quả công việc có thời điểm chưa cao;

+ Công tác rà soát, sửa đổi các Quy chế, Quy định còn chưa kịp thời;

+ Vẫn còn tình trạng người lao động vi phạm Nội quy lao động Công ty;

+ Công tác đảm bảo ATGT ĐS vẫn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn, đặc biệt là tại các lối đi tự mở;

+ Có thời điểm chưa đóng kịp thời BHXH, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước;

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2025 là 3,94 có giảm so với năm 2024 nhưng vẫn cao so với quy định theo khoản 4 điều 21 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025;

+ Chưa thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

+ Đối với các khoản tạm ứng trên tài khoản 141, Công ty phải thực hiện theo quy chế quản lý tài chính để đảm bảo công tác tập hợp chi phí sản xuất đúng đối tượng, thời điểm phát sinh cũng như cập nhật kịp thời chi phí các công trình.

+ Đối với số dư CP tiền lương tại ngày 31/12/2025 trên BCTC đề nghị Ban lãnh đạo Công ty đưa ra giải pháp đảm bảo chi phí nhân công phù hợp với chi phí nhân công các công trình đã quyết toán năm 2025 theo quy định tại điểm c khoản 8 điều 10 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Khuyến nghị của Ban kiểm soát:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đã đề ra Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Đối với các khoản tạm ứng trên tài khoản 141, Công ty phải thực hiện theo quy chế quản lý tài chính để thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD và giảm áp lực tài chính cho Doanh nghiệp;

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật tạo hành lang pháp lý để Công ty hoạt động. Thực hiện đúng nghĩa vụ thuế đối với các hợp đồng chuyển nhượng cổ phần của cổ đông theo quy định; đồng thời đưa ra giải pháp giảm hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đảm bảo quy định;

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo nội quy lao động, quy chế nội bộ Công ty đã ban hành để hạn chế các sự cố uy hiếp đến an toàn chạy tàu;

- Đưa ra giải pháp hữu hiệu thu hút lực lượng lao động trực tiếp, xây dựng phương án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu cho đường sắt hiện hữu, đường sắt tốc độ cao và các đường sắt khác trong tương lai;

- Quản lý, giám sát công tác thực hiện kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ được giao tại các đơn vị, các bộ phận theo 6 rõ để đảm bảo thời gian, tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Xây dựng kế hoạch tài chính, đưa ra giải pháp để chủ động nguồn tài chính phục vụ hoạt động SXKD; Quản lý chặt chẽ nguồn tài chính và tiết giảm chi phí; thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước và đóng bảo hiểm theo quy định để không phát sinh thêm chi phí.

- Tích cực làm việc bám sát các Sở, ban ngành ở các tỉnh, các Chủ đầu tư để nắm bắt kế hoạch các công trình phân đấu đạt chỉ tiêu SXKD ngoài mà Đại hội đã đề ra..

VIII. Phương hướng hoạt động trong năm 2026.

- Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty.

- Giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2026, kế hoạch SXKD của Công ty và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, các văn bản, chỉ thị, quy định của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty.

- Giám sát công tác tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026. Kiểm soát công tác quản lý và thực hiện chế độ tài chính trong Công ty.

- Giám sát công tác quản lý và chuyển nhượng cổ phần trong Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và năm của Công ty.

- Sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động Ban kiểm soát theo nghị quyết Đại hội cổ đông và phân công nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát theo quy định.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao SX theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: VT, Ban kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Nhung

TỜ TRÌNH
Về các nội dung thuộc thẩm quyền của
Đại hội đồng cổ đông năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh.

Trên cơ sở các báo cáo và quá trình thảo luận tại Đại hội, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

1. Biểu quyết thông qua các báo cáo của Công ty.

- Báo cáo công tác quản trị, điều hành năm 2025; nhiệm kỳ 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2026;

- Báo cáo hoạt động giám sát nhiệm kỳ 2021-2025; năm 2025 và kế hoạch hoạt động giám sát năm 2026 của Ban kiểm soát;

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;

- Báo cáo hoạt động tài chính năm 2025 và kế hoạch tài chính năm 2026.

2. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2026.

2.1. Biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 165.463,19 | 153.187,93 | 172.183,931 | 112,4% | 104% |
| | - Sản phẩm SCTX | 127.671,31 | 120.488,14 | 128.656,092 | 106,8% | 100,8% |
| | - Sản xuất kinh doanh khác | 37.791,89 | 32.699,79 | 43.527,839 | 133% | 115,2% |

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 2.785,96 | 3.046,488 | 109,4% | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 2.270,20 | 2.145,45 | 2.340,831 | 109% | 103% |
| 5 | Thu nhập người LĐ | 11,067 | 10,540 | 11,070 | 105% | 100% |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 8% trở lên trên vốn góp | 8% | 8% | 100% | đạt |

2.2. Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2026:

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ KH 2026/ TH 2025 |
|-----|---|-------------------|--------------------|------------------------|
| 1 | Tổng sản lượng | 205.484,304 | 185.379,829 | 110,8% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập | 190.263,244 | 172.183,931 | 110,5% |
| 2.1 | Tổng Doanh thu | 190.263,244 | 171.647,990 | 110,8% |
| + | Doanh thu SCTX | 128.656,092 | 128.656,092 | 100% |
| + | Doanh thu hoạt động khác | 61.607,152 | 42.991,898 | 143% |
| 2.2 | Thu nhập và Doanh thu hoạt động tài chính | | 535,935 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 2.574,915 | 2.340,831 | 110% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 8% | 8% | 100% |
| 5 | Thu nhập người lao động | 12,177 | 11,070 | 110% |

3. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026.

3.1. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025

| TT | Nội dung | Thực hiện năm 2025 | |
|----|---|--------------------|----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 594,1 | 78.732.257.394 |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 498.049.036 |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5 | 1.207.531.888 |
| - | Quỹ lương người lao động | 587,1 | 77.026.676.470 |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 11.069.800 |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 33.962.508 |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 30.796.488 |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 22.530.998 |

3.2. Biểu quyết thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026:

| TT | Nội dung | Kế hoạch năm 2026 | | Tỷ lệ 2026/2025 |
|----|---|-------------------|----------------|-----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) | |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 599,8 | 87.771.286.000 | 111% |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 612.720.000 | 123% |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5,83 | 1.722.310.000 | 143% |
| - | Quỹ lương người lao động | 592 | 85.436.256.000 | 111% |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 12.177.000 | 110% |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 37.356.000 | 110% |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 33.876.000 | 110% |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 31.296.000 | 139% |

4. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch lợi nhuận năm 2026:

4.1 Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

| TT | Chi tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|--|---------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | 2.340.831.470 | |
| 2 | Chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.132.911.470 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 80.000.000 | |
| 3.2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.052.911.470 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người quản lý | 200.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người lao động | 250.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ phúc lợi | 602.911.470 | |

4.2 Biểu quyết thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|---------------|---------|
| 1 | Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2026 | 2.574.915.000 | |
| 2 | Dự kiến chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.366.995.000 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 90.000.000 | |
| 3.2 | Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.276.995.000 | |

5. Biểu quyết công tác kiểm toán BCTC năm 2026: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

6. Biểu quyết công tác đầu tư năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2026 theo quy định, cụ thể như sau:

6.1 Mua 01 máy xúc chạy trên đường sắt với giá trị 1.400 triệu đồng.

6.2 Mua 01 ô tô tải gắn cầu 3,5 tấn với giá trị 1.389,200 triệu đồng.

Tổng giá trị đầu tư là 2.789,200 triệu đồng (giá trên chưa bao gồm thuế GTGT, các chi phí vận chuyển, lắp đặt và chi phí liên quan khác

7. Thông qua công tác ký kết hợp đồng và các giao dịch.

Để thuận lợi trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh hàng năm, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt hợp đồng và giao cho Giám đốc Công ty ký kết đối với hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt và hợp đồng, phụ lục hợp đồng thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị-thi công xây dựng công trình (hợp đồng EPC) gói thầu EPC thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị và xây lắp công trình; dự án thành phần 2 đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc thuộc dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc với Cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam Hội đồng quản trị thông qua ký kết hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo trì KCHTĐS;

Chấp thuận, phê duyệt các hợp đồng và giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35%) tổng tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với các trường hợp được quy định tại điểm đ khoản 1 điều 19 Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Số: /TTr-ĐSHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình,, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế quản trị nội bộ;
Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh.

Thực hiện công văn số 328/ĐS-KTKT ngày 27/01/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc chỉ đạo Người đại diện phần vốn chuẩn bị các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Trên cơ sở rà soát, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Hội đồng quản trị nhận thấy cần phải sửa đổi, bổ sung một số điểm cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu quản trị, điều hành của Công ty như sau:

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|---------------------------|---|--|---------------|
| I. ĐIỀU LỆ CÔNG TY | | | |
| Căn cứ | Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26 tháng 4 năm 2021 | - Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15. Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26 tháng 4 năm 2021 và sửa đổi bổ sung vào ngày 24 tháng 4 năm 2026 | |
| Điều 1. Giải | a) Luật Doanh nghiệp có nghĩa là Luật DN 59/2020/QH14 được | - Luật Doanh nghiệp có nghĩa là Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội | |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|--|--|---|---|
| thích thuật ngữ | <p>Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020</p> <p>Luật chứng khoán là luật chứng khoán số 59 2019 quốc hội 14 được quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019</p> <p>s) <i>Cổ tức</i> là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc tài sản khác</p> | <p>nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> <p>Bỏ căn cứ này</p> <p>-“<i>Cổ tức</i> là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác.</p> | <p>Do Công ty rút đăng ký giao dịch năm 2021</p> <p>Theo điểm a khoản 1 Điều 1 __Luật số 76/2025/QH 15</p> |
| Điều 2. Tên, địa chỉ, trụ sở chính | <p>Tại khoản 4 điều 2 Trụ sở chính: Số 19 ngõ 124, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định</p> | <p>Số 19 ngõ 124, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam</p> | <p>Theo Giấy đăng ký kinh doanh do thay đổi đơn vị hành chính</p> |
| Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách | <p>Khoản 3: Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh có một (01) người đại diện pháp luật.</p> <p>- Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> | <p>Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh có một (01) người đại diện pháp luật.</p> <p>- Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty.</p> | |
| pháp nhân và thời hạn hoạt động của Công ty | <p>- Khoản 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách</p> | <p>- <i>Trường hợp công ty khuyết chức danh giám đốc và đang trong thời gian kiện toàn, Hội đồng quản trị công ty xem xét, quyết định giao một (01) Phó Giám đốc công ty phụ trách ban điều hành thực hiện nhiệm vụ Quyền Giám đốc công ty để làm người đại diện theo pháp luật của công ty, thời hạn giao quyền không quá 12 tháng kể từ ngày quyết định giao quyền có hiệu lực và không tính vào thời gian giữ chức vụ nếu được bổ nhiệm.</i></p> <p>- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá</p> | <p>Theo Văn số 328/ĐS-KTKT ngày 24/01/2026 của TCT ĐSVN</p> <p>Được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật</p> |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|---|---|--|---|
| | nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định nêu trên tại Khoản 3 Điều này. | nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều này”. | DN <u>số</u> <u>76/2025/QH</u> <u>15</u> |
| Điều 4 Mục tiêu hoạt động | 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: a) Ngành, nghề kinh doanh chính: - Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình cầu đường, cống, hạng mục khác thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt. Bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt | 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: a) Ngành, nghề kinh doanh chính: - Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình cầu đường, cống, hạng mục khác thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt. Bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt (bao gồm đường sắt hiện hữu; đường sắt tốc độ cao trục Bắc Nam và đường sắt mới trong tương lai). | Phù hợp với Nghị quyết của Chính phủ và Tổng công ty ĐSVN |
| Điều 10 Chuyển nhượng cổ phần... | Khoản 1 Tất cả các cổ phần trong Công ty đều được tự do chuyển nhượng trừ pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Khoản 4 Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng | Khoản 1 Tất cả các cổ phần trong Công ty đều được tự do chuyển nhượng trừ pháp luật có quy định khác. Khoản 4 Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. | Do Công ty rút đăng ký giao dịch năm 2021 |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|---|--|--|---|
| | khoản, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán | | |
| Điều 16. Quyền của cổ đông | Điểm a, Khoản 3 Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; | Điểm a, Khoản 3 Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 <i>Điều 115 Luật DN và Điều 140 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15</i> | Theo khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật DN số <u>76/2025/QH15</u> |
| Điều 22 Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, | Khoản 3 Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. | Khoản 3 Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty | Do Công ty rút đăng ký giao dịch năm 2021 |
| Điều 26 Điều kiện để nghị quyết được thông qua | - Khoản 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a), b), c), d), đ), e) - Khoản 2: Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này. | - Khoản 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a), b), c), d), đ), e) - Khoản 2: Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này. | Theo K5 điều 50 theo Luật số 03/2022/QH15 |
| Điều 37. Biên | 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên | Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội | Theo K6 điều 50 theo |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|----------------------------------|---|---|---|
| bản họp Hội đồng quản trị | khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | đồng quản trị <u>tham dự</u> và <u>đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.”. | Luật số 03/2022/QH 15 |
| Điều 58 | Điều 58. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và <u>Báo cáo thường niên</u> 4. Công ty phải lập và công bố BC thường niên theo các quy định của pháp luật liên quan và Điều lệ này. | Điều 58. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý Bỏ nội dung này | Bỏ BC thường niên do Công ty không còn trên sàn upcom nên không phải lập Bc này |
| Điều 61 Tạm ngừng, đình chỉ..... | 2.Việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 213 Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan. | 2.Việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 213 Luật Doanh nghiệp và Luật sửa đổi, bổ sung Luật DN số 76/2025/QH15 và các văn bản pháp luật khác có liên quan. | Theo khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật DN số 76/2025/QH 15 |
| Điều 62 Giải thể Công ty | Việc giải thể Công ty thực hiện theo quy định tại các Điều 207, 208, 209, 210 và Điều 211 Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan. | Việc giải thể Công ty thực hiện theo quy định tại các điều 208, 209, 210, Điều 211 Luật Doanh nghiệp, Điều 207 Luật Doanh nghiệp và Luật sửa đổi, bổ sung Luật DN số 76/2025/QH15 và các văn bản pháp luật khác có liên quan. | Theo khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật DN số <u>76/2025/QH 15</u> |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|--|---|---|--|
| Điều 68 Ngày hiệu lực | 1. Bản Điều lệ này gồm 10 Chương 68 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh nhất trí thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở của Công ty cổ phần ĐS Hà Ninh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. | 1. Bản Điều lệ này gồm 10 Chương 68 Điều được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 nhất trí thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở của Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này | - Sửa cho phù hợp |
| II. HỆ THỐNG QUY CHẾ NỘI BỘ CỦA CÔNG TY | | | |
| 1. QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ | | | |
| Căn cứ chung | <p>Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020</p> <p><i>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i></p> <p><i>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</i></p> <p><i>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021.</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường</i></p> | <p>- Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> <p style="text-align: center;">Bỏ nội dung này</p> <p><i>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021, sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2026.</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt Hà</i></p> | <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|--|--|--|--|
| | <i>sắt Hà Ninh số 252/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021;</i> | <i>Ninh ngày 26 tháng 4 năm 2021, sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2026</i> | |
| Điều 24. Nghĩa vụ công bố thông tin | 1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, <u>Quy chế công bố thông tin của Công ty</u> . Ngoài ra, công ty phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư. | 1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, công ty phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư. | Bỏ cụm từ "Quy chế công bố thông tin của Công ty". |
| Điều 25 Công bố thông tin.. | Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông hàng năm, <u>trong báo cáo thường niên</u> , Báo cáo quản trị của công ty theo quy định của pháp luật. | Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông hàng năm, Báo cáo quản trị của công ty theo quy định của pháp luật. | Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021 nên không phải lập báo cáo này |
| Điều 28 Hiệu lực thi hành | Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 10 chương 28 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 | Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 10 chương 28 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2026 | |
| 2. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HĐQT | | | |
| Căn cứ | Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 ... | - Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 đã | |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|---|--|--|--|
| | <p>Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh số 252/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021</p> | <p>được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> <p>Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung vào ngày 24 tháng 4 năm 2026</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung vào ngày 24 tháng 4 năm 2026</p> | |
| Điều 2 Giải thích từ ngữ | <p>- <u>Luật Doanh nghiệp</u> có nghĩa là <u>Luật DN 59/2020/QH14</u> được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020</p> | <p>- <u>Luật Doanh nghiệp</u> có nghĩa là <u>Luật DN 59/2020/QH14</u> được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> | |
| | <p>Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;</p> | <p>Bỏ nội dung này</p> | <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> |
| | <p><i>Người có liên quan</i>” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp/<i>khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán</i>;</p> | <p><i>Người có liên quan</i>” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp</p> | |
| | <p>4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp hoặc Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.</p> | <p>4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.</p> | <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|--|---|---|--|
| Điều 15 Biên bản họp Hội đồng quản trị | <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong Biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> | <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.”.</u></p> | <p>Theo K6 điều 50 Luật số 03/2022/QH 15</p> |
| Điều 23 Hiệu lực thi hành | <p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 7 chương 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021</p> | <p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 7 chương 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2026</p> | |
| 3. QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS | | | |
| Căn cứ chung | <p>Căn cứ Luật DN 59/2020/QH14 ...</p> <p>Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng</p> | <p>- <i>Luật Doanh nghiệp</i> có nghĩa là Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> <p>Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung vào ngày 24 tháng 4 năm 2026</p> | |

| TT | Nội dung hiện tại | Nội dung sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi |
|----------------------------------|--|---|--|
| | cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh số 252/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 | Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung vào ngày 24 tháng 4 năm 2026 | |
| Điều 2 Giải thích từ ngữ | <p>- <i>Luật Doanh nghiệp</i> có nghĩa là Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020</p> <p>Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;</p> <p><i>Người có liên quan</i> là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp/khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;</p> <p>4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp hoặc Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.</p> | <p>- <i>Luật Doanh nghiệp</i> có nghĩa là Luật DN 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15.</p> <p>Bổ nội dung này</p> <p><i>Người có liên quan</i> là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp</p> <p>4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.</p> | <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> <p>Do Công ty không còn trên sàn upcom từ năm 2021</p> |
| Điều 23 Hiệu lực thi hành | Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 7 chương 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 | Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh bao gồm 7 chương 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và được sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2026 | |

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công

ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã gửi trên website của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long

QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH NHIỆM KỲ 2026-2031

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2026-2031 Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được thực hiện theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng bầu cử

1.1 Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh (sau đây gọi tắt là Công ty) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được chốt vào ngày 21/3/2026.

1.3 Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS với nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử thành viên HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS

2.1 Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 3 thành viên, số lượng thành viên BKS được bầu là 3 thành viên.

2.2 Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS

Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS là 05 (năm) năm;

2.3 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS*a. Tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT.*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác;

b. Tiêu chuẩn thành viên BKS.

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên với các chuyên ngành về kinh tế, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

3.1 Trước cuộc họp Đại hội, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT, BKS.

3.2 Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, BKS Công ty.

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác trong Công ty đề cử.

Điều 2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

4.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/CCCD/hộ chiếu của ứng viên và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn.
- Giấy khám sức khỏe theo quy định.

4.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ cung cấp.

4.3 Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử

5.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

5.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn.

5.3 Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 là 3 thành viên và thành viên BKS là 3 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 3 ứng viên BKS.

Điều 4. Hình thức tiến hành bầu cử

Phiếu bầu cử: Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS (“Phiếu bầu cử”), trên đó có ghi tên Cổ đông, mã số Cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị (hoặc Ban Kiểm soát) do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu không có chữ ký của cử động hoặc người đại diện theo ủy quyền của cử động hoặc phiếu không do cử động hoặc người đại diện theo ủy quyền của cử động ký.
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cử động đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

c. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

d. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cử động/đại diện cử động tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột “Số phiếu bầu”. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cử động. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cử động/đại diện cử động đối với mỗi ứng cử viên.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cử động biểu quyết chọn 3 thành viên HĐQT trong tổng số 4 ứng viên. Quý cử động Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cử động Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 3) = 3.000$ phiếu bầu.

Cử động Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

+ Trường hợp 1: Cử động Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

| TT | Danh sách ứng viên | Số phiếu biểu quyết |
|----|--------------------|---------------------|
| 1 | Ứng viên A | 1.000 |

| TT | Danh sách ứng viên | Số phiếu biểu quyết |
|----|--------------------|---------------------|
| 2 | Ứng viên B | 1.000 |
| 3 | Ứng viên C | 1.000 |
| 4 | Ứng viên D | 0 |
| | Tổng cộng | 3.000 |

+ Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho 1 Ứng viên B)

| TT | Danh sách ứng viên | Số phiếu biểu quyết |
|----|--------------------|---------------------|
| 1 | Ứng viên A | 0 |
| 2 | Ứng viên B | 3.000 |
| 3 | Ứng viên C | 0 |
| 4 | Ứng viên D | 0 |
| | Tổng cộng | 3.000 |

+ Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

| TT | Danh sách ứng viên | Số phiếu biểu quyết |
|----|--------------------|---------------------|
| 1 | Ứng viên A | 1.000 |
| 2 | Ứng viên B | 1.500 |
| 3 | Ứng viên C | 500 |
| 4 | Ứng viên D | 0 |
| | Tổng cộng | 3.000 |

+ Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên B và Ứng viên D)

| TT | Danh sách ứng viên | Số phiếu biểu quyết |
|----|--------------------|---------------------|
| 1 | Ứng viên A | 0 |
| 2 | Ứng viên B | 1.000 |
| 3 | Ứng viên C | 0 |

| | | |
|---|------------------|--------------|
| 4 | Ứng viên D | 2.000 |
| | Tổng cộng | 3.000 |

❖ Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có thể lựa chọn một trong 4 phương thức trên và phương thức khác phù hợp theo quy định để thực hiện bầu.

❖ Trên mỗi phiếu bầu đều có danh sách các ứng cử viên. Cổ đông/đại diện cổ đông sẽ lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Điều 5. Kiểm phiếu

7.1 Ban bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Việc kiểm phiếu được Ban bầu cử tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Chủ tọa Đại hội.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Ban kiểm soát Công ty ngay sau khi Đại hội bế mạc.

7.2 Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Ban bầu cử có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban bầu cử đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội
- Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban bầu cử làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 6. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT bầu là 03 thành viên và BKS là 03 thành viên.

- Trong trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu tiếp trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt bằng nhau và số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau.

- Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc BKS, Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ, Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 để đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

9.1 Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến bầu thành viên HĐQT, BKS. Mọi khiếu nại về kết quả bầu bổ sung phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

9.2 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031, này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2026.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các bộ phận liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đậu Văn Long

TỜ TRÌNH

V/v nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông năm 2026 Công ty CPĐS Hà Ninh.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 26/4/2021,;

- Tình hình thực tế tại Công ty.

Kính thưa quý cổ đông!

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/4/2021 với nhiệm kỳ 5 năm. Trong nhiệm kỳ mặc dù có nhiều sự thay đổi trong công tác nhân sự, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ và đã kết thúc nhiệm kỳ.

Nhằm đảm bảo công tác quản trị, điều hành Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện quy trình 5 bước đối với công tác nhân sự thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát gửi Tổng công ty đường sắt Việt Nam theo quy định. Ngày 23/4/2021, Tổng công ty đường sắt Việt Nam đã có văn bản số 943/ĐS-KTKT của Hội đồng thành viên TCT về việc tham ý kiến tại đại hội thường niên năm 2021. Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua nhân sự bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Nhằm đảm bảo công tác quản trị, điều hành Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện quy trình đối với công tác nhân sự thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát theo quy định và gửi cổ đông lớn Tổng công ty Đường sắt Việt Nam xin ý kiến. Ngày/4/2026, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đã có văn bản số/ĐS-KTKT của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc tham ý kiến tại đại hội thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 đủ tiêu chuẩn, cụ thể như sau:

I. Bầu cử thành viên HĐQT

- Thời gian nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm (2026-2031).

- Số lượng thành viên HĐQT: là 03 thành viên.

- Danh sách nhân sự đủ điều kiện thực hiện quy trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông (bà) sau:

| TT | Họ và tên | Chức vụ hiện tại | Ghi chú |
|----|-----------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Đậu Văn Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị | |
| 2 | Nguyễn Văn Bằng | Thành viên HĐQT - Giám đốc CT | |
| 3 | Phạm Quang Vinh | Phó giám đốc Công ty | |

II. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

- Thời gian nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 5 năm (2026-2031).

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: là 03 thành viên.

- Danh sách nhân sự đủ điều kiện thực hiện quy trình bầu cử thành viên Ban kiểm soát gồm các ông (bà) sau:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|----|-------------------|--------------------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Công Định | Phó Phòng TCKT | |
| 2 | Nguyễn Thanh Minh | Thành viên, Trưởng phòng TCHC | |
| 3 | Nguyễn Dương Thục | Thành viên BKS, nhân viên KHKD | |

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và thực hiện quy trình bầu cử theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHQCD;

- Lưu: VT, HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 3 x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Họ và tên: **ĐẬU VĂN LONG** Giới tính: Nam
2. Số CMND: 042 066 000 007, Ngày cấp: 25/4/2021, Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.
3. Ngày, tháng, năm sinh: ngày 20 tháng 04 năm 1966.
4. Nơi sinh: xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh 7. Tôn giáo: Không
8. Quê quán: Xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
9. Địa chỉ thường trú: TDP Tân Xuân 5, phường Đông Ngạc, TP Hà Nội.
10. Số điện thoại liên lạc: 0913056168
11. Trình độ văn hóa: 10/10
12. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng đường sắt.
13. Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác đã qua |
|------------------------------|--|
| 4/1990-4/1991 | Công nhân duy tu ĐS - XNQL cầu Thăng Long |
| 5/1991-2/1995 | Cung trưởng cung đường Phú Diên - XNQL cầu Thăng Long |
| 3/1995-12/1996 | Bí thư đoàn, Cán bộ KT-XNQL Cầu Thăng Long |
| 1/1997-5/2001 | Bí thư, phó bí thư đoàn, cán bộ phòng TCCB-LĐ-XNQL ĐS Hà Thái |
| 6/2001-3/2007 | Phó phòng Kỹ thuật-Công ty QLĐS Hà Thái |
| 4/2007-12/2009 | Trưởng phòng Kỹ thuật-Công ty QLĐS Hà Thái |
| 01/2010-12/2015 | Phó giám đốc - Công ty QLĐS Hà Thái. |
| 1/2016-10/10/2017 | Phó Ban QLKCHT Tổng công ty đường sắt Việt Nam |
| 11/10/2017 - 30/5/2018 | UVBTV, Giám đốc - Công ty CP ĐS Hà Ninh, Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty |
| 01/6/2018 đến nay | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty - Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty |

14. Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư đảng ủy; Chủ tịch Công ty.
15. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không
16. Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.
+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 385.025 cổ phần
17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ
+ Tên người liên quan:
+ Mối quan hệ:
+ Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.
18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.024 cổ phần.
19. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: không
20. Tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Xác nhận của chính quyền
địa phương/ nơi công tác**



Trần Anh Nguyễn

Người khai

Đâu Văn Long

| Từ tháng năm | Đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) |
|--------------|---------------|---|
| 5/2022 | 8/2024 | UVBCH Đảng bộ - Phó Giám đốc Công ty CPĐS Thanh Hóa |
| 9/2024 | 01/12/2025 | UVBTV Đảng ủy - Phó Giám đốc Công ty CPĐS Thanh Hóa |
| 2/12/2025 | 10/12/2025 | UVBTV, Phó Bí thư Đảng ủy, Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty CP đường sắt Hà Ninh |
| 11/12/2025 | Đến nay | UVBTV, Phó Bí thư Đảng ủy, Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty CP đường sắt Hà Ninh, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty |

14. Chức vụ công tác hiện nay: Người đại diện 50% phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh, TV Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

15. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không

16. Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.

+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 385.024 cổ phần

17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ:

+ Tên người liên quan:

+ Môi quan hệ:

+ Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.

18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.025 cổ phần.

19. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: không

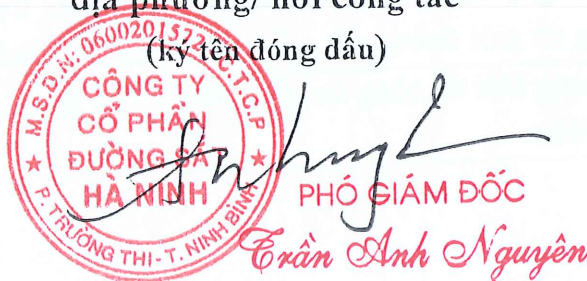
20. Tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận của chính quyền

địa phương/ nơi công tác

(ký tên đóng dấu)



Người khai

Nguyễn Văn Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 3x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Họ và tên: **Phạm Quang Vinh** Giới tính: Nam
- Số CMND: 036074010278, Ngày cấp 14/4/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.
- Ngày, tháng, năm sinh: ngày 10 tháng 03 năm 1974
- Nơi sinh: Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Quê quán: Phường Hà Nam tỉnh Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: 5/19/124, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình.
- Số điện thoại liên lạc: 0888992525
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng, Thạc sỹ QLKT
- Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|---------------------------------|--|
| 8/1992-2/1994 | Công nhân đội hỗ trợ sản xuất xí nghiệp đường sắt Hà Ninh |
| 3/1994-6/2001 | Nhân viên phòng hành chính tổng hợp- Xí nghiệp quản lý đường sắt Hà Ninh |
| 6/2001-9/2009 | Nhân viên phòng KH-VT- Xí Nghiệp quản lý đường sắt Hà Ninh |
| 10/2009-9/2011 | Phó phòng KH-VT - Công ty quản lý đường sắt Hà Ninh |
| 9/2011-2/2012 | Phó phòng phụ trách phòng KH-VT - Công ty TNHH MTV QL đường sắt Hà Ninh |
| 2/2012-01/2016 | Trưởng phòng KH-VT - Công ty TNHH MTV Quản lý đường |

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|---------------------------------|--|
| 01/2016-7/2020 | sắt Hà Ninh |
| 8/2020-6/2023 | Trưởng phòng KH-KD - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh |
| 7/2023-15/3/2026 | Phó giám đốc Công ty |
| 16/3/2026 đến nay | Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh XL công trình |

14. Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc công ty.

15. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không

16. Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 14.294 cổ phần.

+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phần

17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ

+ Tên người liên quan: Trịnh Thị Thúy Hiệp

+ Môi quan hệ: Vợ

+ Số cổ phần nắm giữ: 15.900 cổ phần.

18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.025 cổ phần.

19. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: không.

20. Tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận của chính quyền

địa phương/ nơi công tác

(ký tên đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Anh Nguyễn

Người khai

Phạm Quang Vinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 3 x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Họ và tên: NGUYỄN DƯƠNG THỰC Giới tính: Nam
- Số CMND/CCCD: 036082011351. Ngày cấp: 24/9/2024, Nơi cấp: Bộ công an
- Ngày, tháng, năm sinh: 31/3/1982
- Nơi sinh: tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Quê quán: phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Số 1A – Đường Bùi Xuân Mãn – phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình
- Số điện thoại liên lạc: 0817 455 976
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chuyên ngành Đường sắt
- Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,..... |
|------------------------------|---|
| T10/2008 – T12/2018 | Nhân viên phòng Kỹ thuật – an toàn, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh |
| T12/2018 – T2/2021 | Nhân viên phòng Kế hoạch – kinh doanh, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh |
| 4/2021- 2/2025 | Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên phòng Kế hoạch – kinh doanh, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh |
| 2/2025- đến nay | Thành viên Ban kiểm soát, Phó phòng Kế hoạch – kinh doanh, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh |

14. Chức vụ công tác hiện nay: phó phòng KHKD.
15. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không
16. Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 600 cổ phần.
+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phần
17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ
+ Tên người liên quan: Không
+ Mối quan hệ:
+ Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.
18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.024 cổ phần.
19. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: không
20. Tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận của chính quyền
địa phương/ nơi công tác



Trần Anh Nguyễn

Người khai

Nguyễn Dương Thục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 3 x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Họ và tên: NGUYỄN CÔNG ĐỊNH Giới tính: Nam
- Số CMND/CCCD: 036083019424 Ngày cấp: 15/11/2023, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Ngày, tháng, năm sinh: 12 tháng 12 năm 1983
- Nơi sinh: xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Công giáo
- Quê quán: xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: 373 đường Trần Nhân Tông, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- Số điện thoại liên lạc: 0813888333
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|------------------------------|---|
| 9/2007-12/2013 | Giảng viên trường Cao đẳng công nghiệp Dệt May – Nam Định |
| 01/2013-7/2016 | Phó trưởng khoa kinh tế trường Cao đẳng nghề kinh tế - kỹ thuật Vinatex |
| 10/2016 – 12/2020 | Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh |
| 01/2021- nay | Phó trưởng phòng Tài chính kế toán |

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó phòng Tài chính kế toán
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không

16. Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.

+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phần

17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ

+ Tên người liên quan:

+ Mối quan hệ:

+ Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.

18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.025 cổ phần.

19. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: không

20. Tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Xác nhận của chính quyền
địa phương/ nơi công tác**

(Ký tên đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Anh Nguyễn

Người khai

Nguyễn Công Định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 3 x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Minh Giới tính: Nữ
- Số CCCD: 036180011166, Ngày cấp: 21/4/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.
- Ngày, tháng, năm sinh: ngày 17 tháng 07 năm 1980.
- Nơi sinh: phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Quê quán: xã Nam Minh, tỉnh Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: 11/31/111, đường Mạc Thị Bưởi, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
- Số điện thoại liên lạc: 0912763097
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

| Từ tháng năm đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|----------------------------|--|
| 11/2002 -2/2014 | Nhân viên phòng Tổ chức lao động – Xí nghiệp quản lý đường sắt Hà Ninh |
| 3/2014-12/2015 | Phó phòng TC-LĐ công ty TNHH MTV QLĐS Hà Ninh. |
| 01/2016-11/2022 | Nhân viên phòng TCHC - Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh |
| 12/2022 - 3/2024 | Phó phòng TCHC – Công ty CP đường sắt Hà Ninh |
| 4/2024 đến nay | Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng TCHC – Công ty CP Đường sắt Hà Ninh |

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng TCHC
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.200 cổ phần.

+ Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phần

17. Số cổ phần của người liên quan nắm giữ

+ Tên người liên quan:

+ Mối quan hệ:

+ Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.

18. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: 385.024 cổ phần.

19. Tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận của chính quyền
địa phương/ nơi công tác

(ký tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Anh Nguyễn

Người khai

Nguyễn Thanh Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được thông qua ngày 26/4/2021 và sửa đổi, bổ sung thông qua ngày 24/4/2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 24/4/2026;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh được tổ chức vào ngày 24/4/2026 với sự tham dự củacổ đông sở hữu/ đại diện cho cổ phần, chiếm% Vốn điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ;

Điều 1: Thông qua tờ trình và các báo cáo của Công ty.

- Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2026;
- Báo cáo hoạt động tài chính năm 2025;
- Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại Hội.
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy chế quản trị nội bộ Công ty.
- Thông qua tờ trình công tác nhân sự thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2030.

Điều 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.

2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2025:

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 165.463,19 | 153.187,93 | 172.183,931 | 112,4% | 104% |
| | - Sản phẩm SCTX | 127.671,31 | 120.488,14 | 128.656,092 | 106,8% | 100,8% |
| | - Sản xuất kinh doanh khác | 37.791,89 | 32.699,79 | 43.527,839 | 133% | 115,2% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 2.785,96 | 3.046,488 | 109,4% | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 2.270,20 | 2.145,45 | 2.340,831 | 109% | 103% |
| 5 | Thu nhập người LĐ | 11,067 | 10,540 | 11,070 | 105% | 100% |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 8% trở lên trên vốn góp | 8% | 8% | 100% | đạt |

2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026:

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ KH 2026/ TH 2025 |
|-----|----------------------------|-------------------|--------------------|------------------------|
| 1 | Tổng sản lượng | 205.484,304 | 185.379,829 | 110,8% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập | 190.263,244 | 172.183,931 | 110,5% |
| 2.1 | Tổng Doanh thu | 190.263,244 | 171.647,990 | 110,8% |
| + | Doanh thu SCTX | 128.656,092 | 128.656,092 | 100% |
| + | Doanh thu hoạt động khác | 61.607,152 | 42.991,898 | 143% |

| | | | | |
|-----|---|-----------|-----------|------|
| 2.2 | Thu nhập và Doanh thu hoạt động tài chính | | 535,935 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 2.574,915 | 2.340,831 | 110% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 8% | 8% | 100% |
| 5 | Thu nhập người lao động | 12,177 | 11,070 | 110% |

Điều 3. Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026:

3.1. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025:

| TT | Nội dung | Thực hiện năm 2025 | |
|----|---|--------------------|----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 594,1 | 78.732.257.394 |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 498.049.036 |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5 | 1.207.531.888 |
| - | Quỹ lương người lao động | 587,1 | 77.026.676.470 |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 11.069.800 |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 33.962.508 |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 30.796.488 |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 22.530.998 |

3.2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 :

| TT | Nội dung | Kế hoạch năm 2026 | | Tỷ lệ 2026/2025 |
|----|---|-------------------|----------------|-----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) | |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 599,8 | 87.771.286.000 | 111% |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 612.720.000 | 123% |

| TT | Nội dung | Kế hoạch năm 2026 | | Tỷ lệ 2026/ 2025 |
|----|---|-------------------|----------------|------------------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) | |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5,83 | 1.722.310.000 | 143% |
| - | Quỹ lương người lao động | 592 | 85.436.256.000 | 111% |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 12.177.000 | 110% |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 37.356.000 | 110% |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 33.876.000 | 110% |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 31.296.000 | 139% |

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch lợi nhuận năm 2026.

4.1 Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|--|---------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | 2.340.831.470 | |
| 2 | Chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.132.911.470 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 80.000.000 | |
| 3.2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.052.911.470 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người quản lý | 200.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người lao động | 250.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ phúc lợi | 602.911.470 | |

4.2 Biểu quyết thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|----|-------------------------------------|---------------|---------|
| 1 | Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2026 | 2.574.915.000 | |
| 2 | Dự kiến chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|---------------|---------|
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.366.995.000 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 90.000.000 | |
| 3.2 | Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.276.995.000 | |

Điều 5. Thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thông qua công tác đầu tư năm 2026.

6.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2026 theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy chế quản trị Công ty.

Điều 8: Thông qua nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

Đại hội cổ đông thường niên thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 thành viên, thành viên Ban kiểm soát là 03 thành viên.

8.1 Nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 đủ điều kiện gồm các ông (bà) có tên sau:

| TT | Họ và tên | Chức vụ hiện tại |
|----|-----------------|-----------------------------------|
| 1 | Đậu Văn Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2 | Nguyễn Văn Bằng | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| 3 | Phạm Quang Vinh | Phó giám đốc Công ty |

8.2 Nhân sự bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 đủ điều kiện gồm các ông (bà) có tên sau:

| TT | Họ và tên | Chức vụ hiện tại |
|----|------------------|------------------|
| 1 | Nguyễn Công Định | Phó phòng TCKT |

| TT | Họ và tên | Chức vụ hiện tại |
|----|-------------------|-----------------------------------|
| 2 | Nguyễn Thanh Minh | Thành viên BKS, Trưởng phòng TCHC |
| 3 | Nguyễn Dương Thục | Thành viên BKS, Phó KHKD |

8.3 Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

8.3.1 Kết quả ứng cử viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 gồm các ông (bà) có tên sau:

- 1- Thành viên Hội đồng quản trị
- 2- Thành viên Hội đồng quản trị
- 3- Thành viên Hội đồng quản trị

Tại Cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty đã bầu ông..... giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

8.3.2 Kết quả ứng cử viên trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 gồm các ông (bà) có tên sau:

- 1- Thành viên ban kiểm soát
- 2- Thành viên ban kiểm soát
- 3- Thành viên ban kiểm soát

Tại Cuộc họp Ban kiểm soát Công ty đã bầu ông (bà)..... giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 9: Thông qua công tác ký kết hợp đồng và các giao dịch.

Đại hội đồng cổ đông thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phê duyệt hợp đồng và giao cho Giám đốc Công ty ký kết đối với hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt và hợp đồng, phụ lục hợp đồng thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị-thi công xây dựng công trình (hợp đồng EPC) gói thầu EPC thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị và xây lắp công trình; dự án thành phần 2 đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc thuộc dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc với Cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt hợp đồng và giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35%) tổng tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với các trường hợp được quy định tại điểm đ khoản 1 điều 19 Điều lệ Công ty.

Điều 10: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 24/04/2026 với tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt% tổng số cổ phần tham dự Đại hội./.

Nơi nhận:

- HĐTV Tổng công ty ĐSVN (b/c);
- Các cổ đông;
- HĐQT, Ban Giám đốc (t/h);
- Ban kiểm soát (để giám sát);
- Website; các phòng, đơn vị (t/h);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

Hôm nay, vào hồi 7h00' ngày 24/4/2026, tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh, địa chỉ số 19/124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Ông (bà).....thay mặt ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự Đại hội gồm có:

1. Về phía Tổng công ty ĐSVN:

- Ông/Bà:, Chức vụ:

- Ông/Bà:.....Chức vụ

- Ông/Bà:.....Chức vụ

Cùng các ông bà Đại diện các ban của Tổng công ty ĐSVN;

2.Các cổ đông phổ thông: Cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh đã đăng ký dự Đại hội là cổ đông

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN:

I. Phần khai mạc:

1.Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã nghe ông - Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

2. Biểu quyết Đoàn chủ tịch.

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến,% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch và Chủ tọa là ông Đậu Văn Long, Chủ tịch HĐQT; ông Nguyễn Văn Bằng, Thành viên HĐQT-Giám đốc Công ty.

3. Đề cử ban thư ký: Đại hội đã nghe Chủ tọa đề cử Ban thư ký đại hội.

.....% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký gồm:

- Ông (bà):..... - Trưởng ban

- Ông (bà): - Ủy viên

4. Thông qua chương trình nghị sự; quy chế tổ chức đại hội và thể lệ biểu quyết.

Sau khi nghe Đoàn chủ tịch thông qua Chương trình nghị sự; quy chế tổ chức đại hội, thể lệ biểu quyết tại Đại hội,% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

5. Biểu quyết Ban bầu cử kiêm ban kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS.

Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu Ban bầu cử gồm 05 người:

1. Ông (bà): Trưởng ban
2. Ông (bà): Ủy viên
3. Ông (bà): Ủy viên
4. Ông (bà): Ủy viên
5. Ông (bà): Ủy viên

.....% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban bầu cử kiêm ban kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

II. Nội dung chính của Đại hội.

1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2026.

Đại hội đã nghe ông thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2026.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động tài chính:

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Kim Thoa - Kế toán trưởng Công ty thông qua Báo cáo hoạt động tài chính năm 2025 và kế hoạch tài chính năm 2026.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Nhung - Trưởng Ban kiểm soát thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2026.

4. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quy chế quản trị Công ty.

Đại hội đã nghe ông thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

5. Tờ trình của Hội đồng quản trị:

Đại hội đã nghe ông thông qua tờ trình của HĐQT các chỉ tiêu SXKD năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2026;

6. Đại hội tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát:

6.1 Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS đủ điều kiện:

Đại hội đã nghe ông Đậu Văn Long Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình danh sách các ứng cử viên tham gia bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS đủ điều kiện theo quy định gồm các ông (bà) sau:

6.1.1. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT:

| TT | Họ và tên | Chức vụ hiện tại |
|----|-----------------|------------------------------------|
| 1 | Đậu Văn Long | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2 | Nguyễn Văn Bằng | Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty |
| 3 | Phạm Quang Vinh | Phó Giám đốc |

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6.1.2 Danh sách ứng cử viên thành viên BKS:

| TT | Họ và tên | Chức vụ |
|----|-------------------|--------------------------|
| 1 | Nguyễn Công Định | Phó Phòng TCKT |
| 2 | Nguyễn Thanh Minh | TVBKS, Trưởng phòng TCHC |
| 3 | Nguyễn Dương Thục | TVBKS, Phó phòng KHKD |

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6.2 . Thông qua trích ngang lý lịch các ứng viên:

Đại hội đã nghe Ông thông qua lý lịch trích ngang các ứng viên bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS.

6.3 Đại hội Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS.

Đại hội đã nghe Ông (bà):- Trưởng ban bầu cử thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS tại Đại hội và hướng dẫn cách thức bầu cử.

Cổ đông tiến hành bỏ phiếu và các thành viên Ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế bầu cử tại Đại hội.

6.4. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe ông (bà).....- Trưởng Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát cụ thể như sau:

6.4.1. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

| | | | | |
|--------------------------|-------|--------------------|-------|-----------|
| - Số phiếu phát ra: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu thu về: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu hợp lệ: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu không hợp lệ: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |

Kết quả kiểm phiếu:

| TT | Danh sách ứng viên | Số lượng phiếu bầu từ cao xuống thấp |
|----|--------------------|--------------------------------------|
| 1 | | |
| 2 | | |
| 3 | | |
| | Tổng cộng | |

6.4.2 Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

| | | | | |
|--------------------------|-------|--------------------|-------|-----------|
| - Số phiếu phát ra: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu thu về: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu hợp lệ: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |
| - Số phiếu không hợp lệ: | | lá phiếu tương ứng | | phiếu bầu |

Kết quả kiểm phiếu:

| TT | Danh sách ứng viên | Số lượng phiếu bầu từ cao xuống thấp |
|----|--------------------|--------------------------------------|
| 1 | | |
| 2 | | |
| 3 | | |
| | Tổng cộng | |

Căn cứ quy định của pháp luật, Quy chế bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu, những ông, bà có tên sau trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 gồm:

Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị:

1. Ông/Bà:.....
2. Ông/Bà:.....
3. Ông/Bà:.....

Danh sách trúng cử thành viên BKS:

1. Ông/Bà:.....
2. Ông/Bà:.....
3. Ông/Bà:.....

7. Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát.

7.1. Ông (bà) thay mặt Ban bầu cử công bố kết quả họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát lần đầu:

- Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 là Ông (bà)
- Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 là Ông (bà)

7.2. Ông (bà)..... Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt HĐQT, Ban kiểm soát phát biểu ý kiến tại Đại hội

8. Đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam phát biểu tại Đại hội.

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của ông Diệp Anh Tuấn – UV Ban thường vụ, Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN kiêm Trưởng ban kiểm tra kiểm toán Tổng công ty ĐSVN

.....

9. Kết quả biểu quyết tại Đại hội:

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các báo cáo và các chỉ tiêu sau:

9.1. Biểu quyết thông qua các tờ trình và các báo cáo tại đại hội.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.2. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.

9.2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 165.463,19 | 153.187,93 | 172.183,931 | 112,4% | 104% |
| | - Sản phẩm SCTX | 127.671,31 | 120.488,14 | 128.656,092 | 106,8% | 100,8% |
| | - Sản xuất kinh doanh khác | 37.791,89 | 32.699,79 | 43.527,839 | 133% | 115,2% |

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | KH năm 2025 theo NQ ĐHCĐ | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 | Tỷ lệ % so với NQ |
|----|----------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|-------------------|
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 2.785,96 | 3.046,488 | 109,4% | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 2.270,20 | 2.145,45 | 2.340,831 | 109% | 103% |
| 5 | Thu nhập người LĐ | 11,067 | 10,540 | 11,070 | 105% | 100% |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 8% trở lên trên vốn góp | 8% | 8% | 100% | đạt |

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026:

DVT: triệu đồng

| TT | Danh mục, chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Tỷ lệ KH 2026/ TH 2025 |
|-----|---|-------------------|--------------------|------------------------|
| 1 | Tổng sản lượng | 205.484,304 | 185.379,829 | 110,8% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập | 190.263,244 | 172.183,931 | 110,5% |
| 2.1 | Tổng Doanh thu | 190.263,244 | 171.647,990 | 110,8% |
| + | Doanh thu SCTX | 128.656,092 | 128.656,092 | 100% |
| + | Doanh thu hoạt động khác | 61.607,152 | 42.991,898 | 143% |
| 2.2 | Thu nhập và Doanh thu hoạt động tài chính | | 535,935 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 2.574,915 | 2.340,831 | 110% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 8% | 8% | 100% |
| 5 | Thu nhập người lao động | 12,177 | 11,070 | 110% |

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.3. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026.**9.3.1. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025:**

| TT | Nội dung | Thực hiện năm 2025 | |
|----|---|--------------------|----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 594,1 | 78.732.257.394 |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 498.049.036 |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5 | 1.207.531.888 |
| - | Quỹ lương người lao động | 587,1 | 77.026.676.470 |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 11.069.800 |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 33.962.508 |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 30.796.488 |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 22.530.998 |

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.3.2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026:

| TT | Nội dung | Kế hoạch năm 2026 | | Tỷ lệ 2026/2025 |
|----|---|-------------------|----------------|-----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) | |
| 1 | Tổng quỹ lương Công ty | 599,8 | 87.771.286.000 | 111% |
| - | Tiền lương của thành viên Hội đồng và kiểm soát viên chuyên trách | 2 | 612.720.000 | 123% |

| TT | Nội dung | Kế hoạch năm 2026 | | Tỷ lệ 2026/2025 |
|----|--|-------------------|----------------|-----------------|
| | | Số lao động BQ | Số tiền (đ) | |
| - | Tiền lương của Ban điều hành | 5,83 | 1.722.310.000 | 143% |
| - | Quỹ lương người lao động | 592 | 85.436.256.000 | 111% |
| 2 | Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng) | | 12.177.000 | 110% |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 1 | 37.356.000 | 110% |
| 4 | Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc | 1 | 33.876.000 | 110% |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 31.296.000 | 139% |

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.4. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch lợi nhuận năm 2026:

9.4.1 Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|--|---------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | 2.340.831.470 | |
| 2 | Chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.132.911.470 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 80.000.000 | |
| 3.2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.052.911.470 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người quản lý | 200.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ khen thưởng người lao động | 250.000.000 | |
| + | Trích lập quỹ phúc lợi | 602.911.470 | |

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.4.2 Biểu quyết thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|---------------|---------|
| 1 | Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2026 | 2.574.915.000 | |
| 2 | Dự kiến chia cổ tức bằng tiền | 1.207.920.000 | |
| 3 | Lợi nhuận còn lại | 1.366.995.000 | |
| 3.1 | Trích lập quỹ đầu tư phát triển | 90.000.000 | |
| 3.2 | Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.276.995.000 | |

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.5. Biểu quyết thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.6. Biểu quyết thông qua công tác đầu tư năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2026 theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;
- + Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.7. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy chế quản trị nội bộ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Không tán thành là.....cổ phần, chiếm tỷ lệ%;

+ Có ý kiến kháccổ phần, chiếm tỷ lệ%.

9.8. Thông qua công tác ký kết hợp đồng và các giao dịch.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phê duyệt hợp đồng và giao cho Giám đốc Công ty ký kết đối với hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt và hợp đồng, phụ lục hợp đồng thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị-thi công xây dựng công trình (hợp đồng EPC) gói thầu EPC thiết kế-cung cấp vật tư-thiết bị và xây lắp công trình; dự án thành phần 2 đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc thuộc dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 5, Văn Cao-Ngọc Khánh-Láng-Hòa Lạc với Cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt hợp đồng và giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35%) tổng tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với các trường hợp được quy định tại điểm đ khoản 1 điều 19 Điều lệ Công ty.

10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TOÀN VĂN BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI; CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI.

Biên bản được lập vào hồi h.... ngày 24/4/2026, ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản được đọc lại và biểu quyết thông qua tại Đại hội với tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đậu Văn Long